

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/2/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 09 Tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

- | | |
|---|---|
| 1. TCVN 9738:2013
ISO 1572:1980 | Chè – Chuẩn bị mẫu nghiên và xác định hàm lượng chất khô |
| 2. TCVN 9739:2013
ISO 6079:1990 | Chè hòa tan dạng rắn – Yêu cầu |
| 3. TCVN 9740:2013
ISO 11287:2011 | Chè xanh – Định nghĩa và các yêu cầu cơ bản |
| 4. TCVN 9741:2013
ISO 7513:1990
WITH AMENDMENT 1:2012 | Chè hòa tan dạng rắn – Xác định độ ẩm (hao hụt khối lượng ở 103°C) |
| 5. TCVN 9742:2013
ISO 7514:1990 | Chè hòa tan dạng rắn – Xác định tro tổng số |
| 6. TCVN 9743:2013
ISO 7516:1984 | Chè hòa tan dạng rắn – Lấy mẫu |
| 7. TCVN 9744:2013
ISO 10727:2002 | Chè và chè hòa tan dạng rắn – Xác định hàm lượng cafein – Phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao |
| 8. TCVN 9745-1:2013
ISO 14502-1:2005 | Chè – Xác định các chất đặc trưng của chè xanh và chè đen –
Phần 1: Hàm lượng polyphenol tổng số trong chè – Phương pháp đo màu dùng thuốc thử Folin-Ciocalteu |

9. TCVN 9745-2:2013
ISO 14502-2:2005

Chè – Xác định các chất đặc trưng của chè
xanh và chè đen –

Phần 2: Hàm lượng catechin trong chè xanh –
Phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Vụ PC;
- Lưu: VT, TĐC.

VT

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Việt Thanh